TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **462**/2023/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 14 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 446/2022/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2023, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau:

1. Anh Phạm Bàng Hải D, sinh năm 1983;

2. Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1999;

Đăng ký HKTT: TDP số 1, phường P, quận N, TP. H; Hiện cư trú: Số 8/63/30/11 L, phường M, quận , TP. Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh D và chị N đăng ký ngày 04/4/2022 tại UBND phường P, quận N, Thành phố Hi, trên cơ sở tự nguyện. Hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp. Nay anh D và chị N xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh D, chị N là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với pháp luật nên cần được công nhận.

[2] Về con chung: Anh D và chị N có 01 con chung là cháu A, sinh ngày 18/4/2022. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận giao con chung cho chị N nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, công nợ: Anh D và chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh D và chị N phải chịu lệ phí giải quyết hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Xét thấy: Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày 06 tháng 11 năm 2023 Tòa án nhân dân quận N lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh D và chị N.

2. Về con chung: Giao cháu A, sinh ngày 18/4/2022 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh D được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công nợ: Anh D và chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí Tòa án: Anh D và chị N phải chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo Biên lai số 0009059 ngày 30 tháng 10 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N. Anh D và chị N đã nộp đủ lệ phí.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- CQTHADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND phường P, quận N, Thành phố Hà Nội (Giấy CNKH số 13 ngày 04/4/2022);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN